|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| **Môn:** | **Khoa học** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Bài 16. Quá trình phát triển của con người (t3) |
| **Tiết CT:** | **52** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Tư ngày 12/3/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Phân biệt được giai đoạn phát triển các giai đoạn phát triển của con người. Trình bày được một số đặc điểm của tuổi trưởng thành. Tìm được thông tin và liên hệ thực tế về sự đóng góp của người ở tuổi trưởng thành đối với gia đình và xã hội.

*- Năng lực tự chủ, tự học:* Tích cực, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ, thu thập thông tin tìm hiểu về tuổi trưởng thành. *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Tham gia nhiệm vụ nhóm, chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm. *Năng lực khoa học tự nhiên****:*** Phân biệt một số giai đoạn phát triển chính của con người ở tuổi trưởng thành.

*Nhân ái*: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. *Chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh,

**2. HS:** SGK. Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU****Trò chơi: Ô cửa bí mật** |
| - GV chiếu lên màn hình các ô cửaẨn sau mỗi ô cửa là câu hỏi Khoa học Bạn nào trả lời đúng ô cửa sẽ mở ra và bạn được nhận một phần quà bí mật ; trả lời sai thì quyền trả lời và phần quà sẽ về bạn khác - GV cho nhận xét và giới thiệu bài: Các em đã biết được đặc điểm nổi bật của giai đoạn tuổi ấu thơ và tuổi vị thành niên. Hôm nay các em cùng tìm hiểu tiếp đặc điểm tuổi trưởng thành qua bài 16: Quá trình phát triển của con người. (Tiết3)  | ÔC1: Bạn hãy cho biết đặc điểm của tuổi ấu thơ? Đáp án: Ở tuổi ấu thơ cơ thể phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ , hoạt động chủ yếu là vui chơi sau đó chuyển sang học tập. ÔC2: Tuổi ấu thơ từ độ tuổi nào? Đáp án: từ lúc mới sinh đến 9 tuổi. ÔC3: Giai đoạn tuổi vị thành niên bắt đầu từ lứa tuổi nào? Đáp án: Từ 10 tuổi đến 19 tuổi ÔC4: Nêu dấu hiệu cho thấy cơ thể đang dậy thì? ĐA: Dấu hiệu chính là nữ có kinh nguyệt; nam có thể xuất tinh. ÔC 5: Giai đoạn tuổi trưởng thành ứng với lứa tuổi nào ? ĐA: Từ 20 tuổi đến 60 tuổi …- HS lắng nghe, ghi bài.  |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:** **a) Mục tiêu:** Trình bày được một số đặc điểm của tuổi trưởng thành. **b) Cách thực hiện:**  |
| *Bước 1: Làm việc nhóm*- Yêu cầu HS dựa vào thông tin ở hình 5, trang 75 SGK, nêu đặc điểm của con người trong độ tuổi trưởng thành.*Bước 2: Làm việc cả lớp*- GV yêu cầu đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả làm việc nhóm. *Bước 2: Làm việc cả lớp*- GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm lên bảng trả lời một trong hai câu hỏi trênGV tóm tắt lại đặc điểm của tuổi trưởng thành*: “Người ở tuổi trưởng thành chiều cao phát triển đến giới hạn tối đa; có thể tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong cuộc sống, có thể xây dựng gia đình riêng, sinh con….; đóng góp sức lao động và trí tuệ cho xã hội.* | - 2- 3 HS đọc- HS thảo luận nhóm 4 ghi ra phiếu học tập - Các nhóm dán phiếu lên bảng và báo cáo kết quả thảo luận |
| **3. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **a) Mục tiêu:** **-** Củng cố các kiến thức đã học về đặc điểm của tuổi trưởng thành**b) Cách tiến hành:** |
| *Bước 1: Làm việc nhóm*- GV cho HS thảo luận theo nhóm về ND:+ Đặc điểm nào giúp em phân biệt một người ở tuổi trưởng thành với người ở tuổi vị thành niên?*Bước 2: Làm việc cả lớp:*- GV cho HS chia sẻ kết quả thảo luận.- GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.GV chốt kiến thức: *Tuổi vị thành niên: Người ở tuổi vị thành niên, cơ thể đang phát triển, đang phát triển về trí tuệ, cảm xúc và các mối quan hệ xã hội ; bắt đầu suy nghĩ và hành động độc lập nhưng vẫn phụ thuộc vào gia đình.**Ở tuổi trưởng thành của con người chiều cao phát triển tối đa; có thể xây dựng gia đinh, sinh con; chịu trách nhiệm về suy nghĩ, hành vi và cảm xúc của bản thân, gia đình và đóng góp cho xã hội.*  | - HS thảo luận theo nhóm theo **kĩ thuật Khăn trải bàn**- Đại diện mỗi nhóm lên trình bày kết quả thảo luận - HS lắng nghe, hỏi lại bạn.*Tuổi vị thành niên: Người ở tuổi vị thành niên, cơ thể đang phát triển: đang lớn và hoàn thiện dần, đang phát triển về trí tuệ, cảm xúc và các mối quan hệ xã hội ; bắt đầu suy nghĩ và hành động độc lập nhưng vẫn phụ thuộc vào gia đình.**Ở tuổi trưởng thành của con người chiều cao phát triển tối đa; có thể xây dựng gia đinh, sinh con; chịu trách nhiệm về suy nghĩ, hành vi và cảm xúc của bản thân, gia đình và đóng góp cho xã hội.* |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG****a) Mục tiêu:** - Tìm được thông tin và liên hệ thực tế về sự đóng góp của người ở tuổi trưởng thành đối với gia đình và xã hội.- HS củng cố kiến thức sau bài học.**b) Cách tiến hành:** |
| + Chia sẻ thông tin hoặc hình ảnh đã tìm hiểu được về sự đóng góp của người trưởng thành đối với gia đình và xã hội.+ Em cần làm gì từ bây giờ để sau này trở thành người có ích cho gia đình và xã hội?*GV chốt lại ý chính: Để sau này trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, ngay từ bây giờ các em cần phải cố gắng học tập, tiếp thu kiến thức để sau này có thể vận dụng. Đồng thời, các em cũng cần tu dưỡng đạo đức, sống lành mạnh; rèn luyện sức khỏe; chăm chỉ lao động, tích cực làm việc theo sức của mình.*-Nhắc HS xem lại bài và chuẩn bị bài sau: Tìm thông tin những đóng góp của tuổi già cho gia đình và xã hội .  | -HS mang hình ảnh, chia sẻ thông tin ..VD: Mẹ em là một công nhân may trong nhà máy. Mẹ đã cùng các cô bác công nhân làm ra nhiều quần áo phục vụ cho xã hội tiêu dùng và xuất khẩu. Trong gia đình, mẹ chăm sóc con cái và ông bà… * HS chia sẻ.
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………